

Bản án số: 122/2024/HSST
Ngày 05/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Hưng;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Xuân

Bà Dương Thị Sóng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lua-Thư ký TAND huyện Tiên Du;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du , tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2024/TLST-HS ngày 15/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2024/QĐXXST-HS ngày 10/6/2024 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: Nguyễn Văn B, sinh năm 1954; Giới tính: Nam;

HKTT: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Túc, sinh năm 1921(đã chết); con bà: Đỗ Thị Hai, sinh năm 1922(đã chết); Gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ nhất; Vợ Phạm Thị Quỳ, sinh năm 1956; Có 05 con, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/01/2024 đến ngày 06/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn B lãnh(Có mặt tại phiên tòa).

2/ Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1963; Giới tính: Nam;

HKTT: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Túc, sinh năm 1921(đã chết); con bà: Đỗ Thị Hai, sinh năm 1922(đã chết); Gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ hai; Vợ Ngô Thị Thơm, sinh năm 1962; Có 05 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/01/2024 đến ngày 06/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn B lãnh (Có mặt tại phiên tòa).

3/ Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 1982; Giới tính: Nam;

HKTT: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1954; con bà: Phạm Thị Quỳ, sinh năm 1956; Gia đình

có 05 chị em bị cáo là con thứ hai; Vợ Hoàng Thị Cúc, sinh năm 1983; Có 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/01/2024 đến ngày 06/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn B lãnh (Có mặt tại phiên tòa).

4/Họ và tên: Nguyễn Văn K, sinh năm 1994; Giới tính: Nam;

HKTT: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963; con bà: Ngô Thị Thơm, sinh năm 1962; Gia đình có 05 chị em bị cáo là con thứ 04; Vợ Lê Thị Nhung, sinh năm 1993; Có 01 con, sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/01/2024 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn B là bố của Nguyễn Văn C. Nguyễn Văn H là bố của Nguyễn Văn K và là em trai của B ở cùng thôn với B. Giữa gia đình B và gia đình H có mâu thuẫn từ năm 2016 liên quan đến thửa đất hiện nay gia đình H đang sử dụng (nằm sát thửa đất của hộ gia đình H). Từ đó đến nay, hai bên gia đình thường xuyên xảy ra va chạm, cãi chửi nhau. Đến năm 2023, B bán thửa đất có tranh chấp giữa hai gia đình cho ông Ngô Duy Sơn, sinh năm 1960 ở cùng thôn. Ông Sơn nhiều lần yêu cầu gia đình H dọn dẹp trả lại thửa đất cho ông, tuy nhiên H không đồng ý.

Ngày 12/11/2023, B hẹn ông Sơn đến thửa đất đã bán (sát cạnh nhà H) để bàn giao. Khoảng 8 giờ sáng cùng ngày, B cùng các con là C và chị Hoàng Thị Cúc, sinh năm 1983 (vợ của C) đến dọn dẹp tại thửa đất. Ông Sơn cùng vợ là bà Nguyễn Thị Phú, sinh năm 1961 và các con là chị Ngô Thị Lan, sinh năm 1985; anh Ngô Duy Mộc, sinh năm 1983 và anh Phong Ngọc Xiêm, sinh năm 1977 (chồng chị Lan) đến dọn dẹp thửa đất cùng gia đình B. B cùng ông Sơn và bà Phú đứng ở đường làng ngay phía trước thửa đất, còn anh Xiêm, anh Mộc, chị Cúc và C vào trong thửa đất dọn dẹp. Lúc này, C cầm 01 con dao dứa dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 5cm, một lưỡi sắc chặt các cây trồng trên đất thì H và vợ là bà Ngô Thị Thơm, sinh năm 1962 đi ra đến đường làng trước thửa đất. H to tiếng chửi bới B, nghe thấy vậy B to tiếng chửi lại, hai bên lời qua tiếng lại. H nói: “Sao ông lại cho các con đến phá đất nhà tôi?” B to tiếng trả lời: “Đây là đất nhà tao, tao làm gì mặc tao”. Sau đó, H quay sang mắng C: “Sao mày lại phá vườn nhà tao?” thì C nói: “Đất nhà tao, tao làm gì mặc tao”. H bức tức tiếp tục to tiếng chửi bới B và C. Lúc này, H đã lao đến tiến sát và đứng đối diện với B rồi vừa chửi bới, vừa dùng tay du đẩy B làm B loạng choạng lùi lại phía sau. Thấy bố bị du đẩy, C ở trong thửa đất đang cầm 01 dao dứa bằng tay phải liền chạy ra đường làng, lao về phía H vung dao lên chỉ về phía H thì ông Sơn và anh Xiêm chạy vào ôm C, can ngăn. Anh Xiêm giằng con dao trên tay C ra và ném vào phía trong khu đất trống thì C đi vào trong thửa đất tiếp tục dọn dẹp.

H đứng ở ngoài đường tiếp tục to tiếng, chửi bới B và C, B cũng chạy ra đường đứng đối diện với H, to tiếng chửi lại H. Lúc này, K đi xe mô tô về đến cửa nhà, dừng xe ở ngay giữa đường làng rồi lao về phía B và to tiếng chửi bới. C thấy vậy liền to tiếng dọa nạt: “Tao đốt hết, phá hết. Thằng nào cản được tao.” K to tiếng chửi lại: “Mày chửi cái gì? Mày có dám phá không? Mày thích phá không?” C liền chạy ra đường lao về phía K giơ tay lên đâm vào mặt K thì K cũng giơ tay lên đỡ và vật lộn, giằng co lại với C. B và H khi này cũng giằng co, du đẩy nhau ra giữa đường. H dùng chân tay đâm đá và đẩy B ngã ra đường rồi chạy về phía K và C. Khi thấy C đang đánh nhau với K thì H chạy về phía sau C rồi cúi xuống nhặt 01 viên gạch chỉ ở đường, ném về phía C làm viên gạch trúng vào đầu C rơi xuống đất. Thấy vậy, C quay người lại giơ chân phải đạp một cái trúng vào bụng H làm H ngã ra đường. Rồi C tiếp tục lao vào đánh nhau với K, hai bên ôm ghì, vật nhau ra đường rồi dùng chân tay không đâm đá vào người nhau. B thấy C bị K và H đánh thì chạy vào trong thửa đất nhặt một chiếc gậy tre dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 2,5cm cầm bằng tay phải lao về phía H định vụt vào người H. Bà Thom thấy vậy liền chạy vào ôm chặt người B và giằng chiếc gậy ném vào trong khu đất. Thời điểm này, C và K vẫn tiếp tục ôm, đánh nhau thì ông Sơn, bà Thanh, chị Cúc, anh Xiêm, anh Mộc xông vào can ngăn, đẩy hai bên ra. H, K và B, C tiếp tục cãi chửi nhau to tiếng, B dùng tay đẩy bà Thom ngã ra đất, thấy vậy bà Thanh chạy vào dùng tay phải tát vào người B một cái. Hai bên tiếp tục to tiếng hò hét, chửi bới nhau đến khi lực lượng công an xã Phú Lâm đến thì dừng lại.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 20/11/2023 cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường của vụ án xảy ra ở khu vực ngõ xóm từ cổng nhà Nguyễn Văn H kéo ra đường liên thôn xóm Ấp Vang, thôn Tam Tảo đến cổng nhà bà Ngô Thị Thanh có chiều dài 10m. Đồng thời, cơ quan CSĐT đã tiến hành trích xuất hình ảnh camera khu vực hiện trường, xác định thời điểm xảy ra sự việc là 8 giờ 51 phút đến 9 giờ 15 phút ngày 12/11/2023. Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn K đến làm việc. Tại đây, B, C, H và K đã được cho xem camera trích xuất tại khu vực hiện trường và xác định C đã cầm 01 con dao dứa, H cầm 01 viên gạch chỉ, B cầm 01 chiếc gậy tre khi to tiếng, đánh, cãi, chửi nhau, K không cầm hung khí gì. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù H với lời khai của những người làm chứng, những người liên quan và phù H với hình ảnh trích xuất camera.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi sự việc xảy ra, C bị thương tích phải đi điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 đến ngày 17/11/2023 thì ra viện. Tại Hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Quân y 103 cấp cho Nguyễn Văn C xác định: Vào viện ngày 12/11/2023, ra viện ngày 17/11/2023. Sưng nề và bầm tím vùng đỉnh đầu bên trái và mắt trái. Chụp CT Scanner: Không thấy bất thường. Thương tích này của C là do bị H và K đánh gây ra. Tuy nhiên, C xác định thương tích đã hồi phục hoàn toàn, hai gia đình đã hoà giải với nhau nên đến nay C không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự và có đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối tượng gây thương tích cho mình. Ngày 14/3/2024, cơ quan điều tra đã ra Quyết định

trung cầu giám định thương tích của C, tuy nhiên C xác định đến nay thương tích đã phục hồi nên K quyết từ chối đi giám định thương tích, có đơn từ chối kèm theo.

Quá trình đánh nhau, H, B và K không bị thương tích gì, không ảnh hưởng đến sức khỏe, nên đến nay không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

* Về vật chứng:

Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm 01 con dao dứa, 01 chiếc gậy tre và 01 viên gạch chỉ mà C, B và H đã sử dụng làm hung khí khi đánh nhau, nhưng không tìm được. Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm số hung khí trên, tuy nhiên đến nay chưa thu hồi được.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù H với lời khai của những người làm chứng, những người liên quan và phù H với hình ảnh trích xuất camera và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn C về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Nguyễn Văn K về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1, Điều 318 Bộ luật hình sự.

Điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 318; Điều 65; điểm, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17, 58 BLHS;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B; Nguyễn Văn H; Nguyễn Văn C từ 26 tháng tù đến 28 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 52 đến 56 tháng.

Áp dụng khoản 1, Điều 318; Điều 65; điểm, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17, 58 BLHS;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 16 đến 20 tháng.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho UBND xã nơi các bị cáo cư trú giám sát trong thời gian thử thách.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm số hung khí trên, tuy nhiên đến nay chưa thu hồi được.

* Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn H là người cao tuổi vì vậy miễn án phí HSST cho 02 bị cáo; bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp

[2] Trong khoảng thời gian 20 phút, từ 8 giờ 51 phút đến 9 giờ 15 phút ngày 12/11/2023, tại khu vực đường liên thôn từ trước cổng nhà Nguyễn Văn H kéo đến cổng nhà bà Nguyễn Thị Thanh thuộc xóm Ấp Vang, Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh có chiều dài 10m, các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng 01 chiếc gậy tre, 01 con dao dựa và 01 viên gạch chỉ đuổi đánh nhau, to tiếng hò hét, chửi bới nhau. Nguyễn Văn K đã dùng chân tay không đánh, cãi, to tiếng chửi nhau với C. Quá trình đuổi đánh, cãi chửi nhau, gây mất trật tự công cộng, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội tại địa phương. UBND xã, Công an xã Phú Lâm và trưởng thôn Tam Tảo có văn bản đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi đuổi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng.

[3] Hành vi này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn C theo điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS; Bị cáo Nguyễn Văn K về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1, Điều 318 Bộ luật hình sự. HĐXX xét thấy VKS truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong nhân dân, bị cáo H đã dùng gạch ném vào đầu của bị cáo C. Bị cáo C đã cầm dao đuổi bị cáo H, bị cáo B đã cầm gậy tre để đuổi đánh bị cáo H, song được mọi người can ngăn giằng hung khí do vậy bị cáo C và B chưa gây thương tích. Bị cáo K không sử dụng hung khí, dùng tay chân đánh nhau với các bị cáo khác. Trong vụ án này bị cáo H có vai trò cao hơn đối với bị cáo B và bị cáo C. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hình vi phạm tội của từng bị cáo. Song quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo tại phiên tòa hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt cho nhau. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội lần đầu thuộc trường H ít nghiêm trọng, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ ở điểm i, khoản 1, Điều 51 BLHS.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm, song giản đơn, không có sự phân công bàn bạc cụ thể. Các bị cáo có nơi ở rõ ràng, bị cáo B và bị cáo H đến ngày xét xử là người cao tuổi, các bị cáo B, H và C đều hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Xét thấy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội.

[5] Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm số hung khí trên, tuy nhiên đến nay chưa thu hồi được.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

* Liên quan đến vụ án còn có:

Đối với bà Ngô Thị Thơm là vợ của bị cáo H và bà Ngô Thị Thanh là chị vợ của bị cáo H đã có hành vi to tiếng chửi bới và hành vi dùng tay đánh 01 cái vào người bị cáo B vào ngày 12/11/2023, quá trình điều tra xác định bà Thơm và bà Thanh chỉ chửi bới vài câu do bức xúc vì bị B và C chửi trước, đồng thời bức tức vì C phá cây cối mà bà Thơm và bà Thanh đã trồng ở thửa đất tranh chấp. Bà Thanh xông vào đánh B là để B vệ cho em gái là bà Thơm khi bị B du đẩy ngã. Sau đó, bà Thơm và bà Thanh đã vào ngăn cản K và C đánh nhau. Xét thấy hành vi của bà Thơm và bà Thanh chỉ thực hiện trong thời gian ngắn, lại có hành vi can ngăn nên cơ quan CSĐT không xem xét xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở hai bà là phù H.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn H là người cao tuổi vì vậy miễn án phí HSST cho 02 bị cáo; bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”

Áp dụng điểm b, Khoản 2, Điều 318; Điều 65; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17, 58BLHS; Điều 136, 331, 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 28 (Hai mươi tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 56 tháng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 28 (Hai mươi tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 56 tháng.

Áp dụng Khoản 1, Điều 318; Điều 65; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17, 58BLHS; Điều 136, 331, 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng.

Thời hạn tù của các bị cáo được hưởng án treo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K, cho UBND xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, quản lý giáo dục trong thời gian hưởng án treo và thử thách.

(Trong thời gian hưởng án treo và thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn H. Bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Hưng